

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2023/HS-ST

Ngày: 28-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Vĩnh;

Bà Nguyễn Thị Lý.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thúy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà: Ông Hà Lập Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Hoàng Văn K, sinh năm 2003 tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi thường trú bản S, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi ở trước khi bị bắt tổ 7, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) 9/12; dân tộc Thái; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1982 và bà Lường Thị M, sinh năm 1982; chung sống như vợ chồng với Lò Thị P, sinh năm 2004 và có 02 con; tiền án, tiền sự không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 6 năm 2023, tạm giam từ ngày 16 tháng 6 năm 2023; "Có mặt".

- Người tham gia tố tụng khác

+ Người làm chứng:

Lò Văn C, sinh năm 1999; nơi cư trú thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái; "Vắng mặt".

Lò Văn T, sinh năm 2005; nơi cư trú thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái; "Vắng mặt".

Lò Văn N, sinh năm 2001; nơi cư trú thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái; "Vắng mặt".

Hoàng Tiến Đ, sinh 30-01-2007; nơi cư trú bản C, xã S, thị xã N, tỉnh Yên Bái; “Vắng mặt”.

Người đại diện của người làm chứng Hoàng Tiến Đ: Chị La Thị S, sinh năm 1988; nơi cư trú bản C, xã S, thị xã N, tỉnh Yên Bái; “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11-6-2023, Hoàng Văn K đến khu vực ngã ba gần nhà máy gạch thuộc thôn N, xã N, thị xã N gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 2.500.000 đồng. Sau đó K cất giấu trong túi đeo trên người, khi có nhu cầu sử dụng hoặc ai mua thì K sử dụng dao lam và giấy bạc chia ra thành 02 gói đến 03 gói nhỏ, để sử dụng và bán, cụ thể K đã bán như sau:

Trong hai ngày 11 và 12-6-2023, tại khu vực ngã tư đường rẽ vào trường Trung học phổ thông N, thuộc phường Y, thị xã N; mỗi ngày K đã bán cho Lò Văn C 01 gói ma túy, loại Heroine, thu được 200.000 đồng.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12-6-2023, tại khu vực ven đường cạnh trường Trung học phổ thông N, thuộc phường T, thị xã N; Cùng một thời điểm Hoàng Văn K đã bán cho Lò Văn N và Lò Văn T mỗi người 01 gói ma túy, loại Heroine, với giá 100.000 đồng/01 gói.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12-6-2023, tại khu vực ngã tư đường rẽ vào trường Trung học phổ thông N, thuộc phường T, thị xã N; K đã bán cho Hoàng Tiến Đ 01 gói ma túy, loại Heroine, với giá 100.000 đồng.

Khoảng 09 giờ ngày 13-6-2023, tại hành lang tầng 2 hướng từ phòng khám đi sang khoa răng hàm mặt, bệnh viện đa khoa khu vực N, thuộc phường P, thị xã N; Hoàng Văn K đã bán cho Hoàng Tiến Đ 01 gói ma túy, loại Heroine, với giá 95.000 đồng. Đến 10 giờ cùng ngày, Hoàng Văn K bị Công an bắt quả tang; tiến hành kiểm tra, K giao nộp 01 túi nilon màu trắng, nẹp kín một đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng, 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; K khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng là ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số: 349/KL-KTHS ngày 18-6-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Hoàng Văn K trong túi nilon màu trắng có tổng khối lượng 2,23 gam. 0,23 gam trích từ 2,23 gam màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Hoàng Văn K trong 02 gói giấy bạc màu trắng có tổng khối lượng 0,18 gam. 0,08 gam trích từ 0,18 gam chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 49/CT-VKS-NL ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội “Mua

bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mua bán ma túy mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ thực hành quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 08 (*tám*) năm 06 (*sáu*) tháng đến 09 (*chín*) năm 06 (*sáu*) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng và tài sản bị tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Hoàng Văn K 595.000 (*năm trăm chín mươi lăm nghìn*) đồng; 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Iphone XsMax, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

- Trả lại Hoàng Văn K 1.615.000 (*một triệu sáu trăm mười lăm nghìn*) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 2,1 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định, được niêm phong trong một phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 (*một*) túi vải màu đen có dây đeo, trên dây đeo có móc một túi vải nhỏ màu đen; 01 (*một*) túi nilon màu trắng nẹp kín một đầu, viền miệng túi màu đỏ; 03 (*ba*) mảnh giấy bạc; 01 (*một*) chiếc dao lam, đã qua sử dụng; 02 (*hai*) vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon và giấy bạc gói.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; gia đình bị cáo khó khăn, con nhỏ, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Là người nghiện, nên Hoàng Văn K đã mua ma túy, loại Heroine mang về chia thành nhiều gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Từ ngày 11-6-2023 đến ngày 13-6-2023, tại các địa điểm thuộc phường T phường P, thị xã N; Hoàng Văn K đã 05 lần bán trái phép chất ma túy, loại Heroine; trong đó có 02 lần bán 02 gói Heroine cho Lò Văn C; 01 lần, cùng một thời điểm bán cho Lò Văn T và Lò Văn N mỗi người 01 gói Heroine; 02 lần bán 02 gói Heroine cho Hoàng Tiến Đ. Tổng 05 lần bán Heroine K thu được 595.000 đồng.

Đến 10 giờ, ngày 13-6-2023, tại hành lang tầng 2 hướng từ phòng khám đi sang khoa răng hàm mặt, bệnh viện đa khoa khu vực N, thuộc phường P, thị xã N; Hoàng Văn K bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái phối hợp với Công an phường P, thị xã N bắt quả tang, thu giữ trên người K có 2,41 gam ma túy, Heroine mục đích để sử dụng và bán.

Bị cáo Hoàng Văn K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép ma túy (Heroine) là vi phạm pháp luật hình sự và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy trái pháp luật của bản thân và thu lời bất chính.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo K thực hiện đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách phòng, chống và kiểm soát ma túy của Nhà nước; tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, lan tràn tình trạng nghiện chất ma túy; ảnh hưởng đến sức khỏe con người; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và xâm hại trật tự an toàn xã hội.

[3] Từ ngày 11-6-2023 đến ngày 13-6-2023 Hoàng Văn K đã 05 lần bán Heroine cho nhiều người, trong đó có 01 lần bán cho hai người cùng một thời điểm, nên Hoàng Văn K phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội 02 lần trở lên và phạm tội với 02 người trở lên.

[4] Từ những căn cứ trên đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Hoàng Văn K thực hiện đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Nhân thân: Bị cáo K là người nghiện ma túy, nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu tại địa phương.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt K đã chủ động khai ra các hành vi bán ma túy; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo K phạm tội với 02 tình tiết tăng nặng định khung ở khoản hai của điều luật; tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo K gây

ra cho xã hội là rất lớn; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, để trừng trị, giáo dục riêng bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo K là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định; gia đình không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Vật chứng và tài sản bị tạm giữ:

- Đối với: 2,1 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định được niêm phong trong một phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Đây là vật cầm tàng trữ, lưu hành, nên tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 2.210.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn K. Trong đó 595.000 đồng là tiền K bán ma túy cho C, T, N và Đ, nên cần căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; 1.615.000 đồng các Cơ quan tiến hành tố tụng không chứng minh được là tiền do phạm tội mà có, nên trả số tiền cho bị cáo K theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Iphone XSMax, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng Văn K. Bị cáo K đã sử dụng điện thoại vào hành vi phạm tội, nên cần căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) túi vải màu đen có dây đeo, trên dây đeo có móc một túi vải nhỏ màu đen; 01 (một) túi nilon màu trắng nẹp kín một đầu, viền miệng túi màu đỏ; 03 (ba) mảnh giấy bạc; 01 (một) chiếc dao lam, đã qua sử dụng; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon và giấy bạc gói. Vỏ phong bì Cơ quan Công an đã dùng để niêm phong vật chứng, không có giá trị sử dụng, nên tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; túi vải, mảnh giấy bạc, dao lam, túi nilon và giấy bạc gói bị cáo sử dụng để làm công cụ phạm tội, nên tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Án phí và các vấn đề khác:

Bị cáo K phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Lò Văn C, Lò Văn T, Lò Văn N và Hoàng Tiến Đ là những người mua ma túy của Hoàng Văn K để sử dụng và đã sử dụng hết, không xác định được khối lượng, nên Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” đối với C, T, N và Đ là phù hợp, nên được chấp nhận.

Đối với người đàn ông tên X đã bán ma túy cho Hoàng Văn K, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ chính xác của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ không có căn cứ để làm rõ và xử lý trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 08 (*tám*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo, là ngày 13-6-2023.

3. Vật chứng và tài sản bị tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Hoàng Văn K 595.000 (*năm trăm chín mươi lăm nghìn*) đồng; 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Iphone XSMAX, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

- Trả lại Hoàng Văn K 1.615.000 (*một triệu sáu trăm mười lăm nghìn*) đồng.

(tiền tịch thu và tiền trả lại được niêm phong trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành)

- Tịch thu tiêu hủy: 2,1 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định được niêm phong trong một phong bì thư do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 (*một*) túi vải màu đen có dây đeo, trên dây đeo có móc một túi vải nhỏ màu đen; 01 (*một*) túi nilon màu trắng nẹp kín một đầu, viên miêng túi màu đỏ; 03 (*ba*) mảnh giấy bạc; 01 (*một*) chiếc dao lam, đã qua sử dụng; 02 (*hai*) vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon và giấy bạc gói.

(đặc điểm của vật chứng và tài sản như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-9-2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo K phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Hoàng Văn K có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- Công an thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Chi cục Thuế Nghĩa Văn- Trạm Tầu;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Hải quan tỉnh Yên Bái;
- UBND xã N;
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Xuân